

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 12/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thông;
2. Bà Trần Thị Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLHS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 25/02/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Tấn T**, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1990, tại thành phố T, Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối 4, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Rửa xe; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương B và bà Phan Thị T, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 17/4/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong ngày 29/11/2019.

Tiền sự:

- Ngày 20/3/2020, bị Công an phường T, thành phố T xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, nộp phạt ngày 25/3/2020;

- Ngày 27/3/2020, bị Công an phường H, thành phố T xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, nộp phạt ngày 25/4/2020.

- Ngày 28/12/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố T quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng kể từ ngày bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 16/11/2018).

Nhân thân: Ngày 14/8/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 21 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong ngày 31/8/2013;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/12/2020, tạm giam ngày 18/12/2020, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** ông Nguyễn T, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Trú tại: Số 02 đường L, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Phan H, sinh năm 1969 (vắng mặt).

2/ Bà Lê Thị H, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Cùng trú tại: Khối phố 3, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

3/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Trú tại: Khối phố Đ, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

4/ Ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Trú tại: xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/12/2020, Dương Tấn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda C50, BKS: 92KB- 8450 đi dạo xem có ai để tài sản sở hữu thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. T điều khiển xe đến đường L thuộc Khối phố 3, phường A, thành phố T thì nhìn thấy tại kho phế liệu nhà anh Nguyễn T có để một số tấm ri sắt trên vỉa hè. T dừng xe lại nhìn xung quanh thấy không có người nên T lấy 01 tấm ri sắt dài 03 mét (bề ngang 0,5m; dày 0,3cm; có cân nặng 52kg) để lên xe của mình rồi chở đến tiệm mua bán phế liệu của ông Nguyễn Thành D để bán. Anh D cân tấm ri sắt được 52kg và mua với giá 300.000 đồng. Sau khi bán xong, T lấy tiền rồi đi về nhà. Trên đường về, T đi qua đường T gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua một gói ma túy (Cỏ Mỹ) với giá 300.000 đồng, rồi mang về nhà sử dụng hết.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 09/12/2020, do thiếu tiền mua ma túy sử dụng, Dương Tấn T tiếp tục điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Hayate, BKS: 92B1-04857 đến khu vực để những tấm ri sắt của anh Nguyễn T ở Khối phố 3, phường A, thành phố T. T nhìn xung quanh thấy không có người nên T dừng xe lại, lấy 01 tấm ri sắt dài 03 mét (bề ngang 0,5m; dày 0,3cm; có cân nặng 52kg) bỏ lên xe của mình rồi chở đến tiệm thu mua phế liệu của bà Nguyễn Thị H để bán. Bà H cân tấm ri sắt được 52kg và mua với giá 315.000 đồng. Sau khi bán xong, T lấy tiền rồi đi về nhà. Trên đường về, T đi qua đường T gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua một gói ma túy (heroin) với giá 200.000 đồng, rồi mang về nhà sử dụng hết. Số tiền có được từ việc bán 02 tấm ri sắt, T mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết 525.000 đồng, còn lại 90.000 đồng, T cất giữ trên người.

Cáo trạng số 19/CT-VKSTK-HS ngày 23/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Dương Tấn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm b, s

khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản, đồng thời mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa và quá trình tố tụng, bị cáo Dương Tấn T khai nhận: Do cần tiền mua ma túy sử dụng nên vào các 08/12/2020 và ngày 09/12/2020, tại kho phế liệu nhà anh Nguyễn T ở Khối phố 3, phường A, thành phố T, bị cáo Dương Tấn T đã 02 lần có hành vi lén lút trộm cắp của anh Nguyễn T 02 tấm ri sắt dài 03m; rộng 0,5m; dày 0,3cm; mỗi tấm có khối lượng 52kg.

Tổng giá trị 02 tấm ri sắt theo kết luận định giá tài sản là 1.248.000 đồng.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Mặc dù tài sản chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng trước đó bị cáo Dương Tấn T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Dương Tấn T chưa đủ thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, do đó hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị 1.248.000 đồng của bị cáo Dương Tấn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cáo trạng số 19/CT-VKSTK-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ đã truy tố đối với bị cáo Dương Tấn T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Tấn T đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[2.3]. Xét, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Trong 02 ngày 08, 09/12/2020 bị cáo Dương Tấn T đã 02 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản mà mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", nhưng chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên"; đồng thời ngày 17/4/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" chưa được xóa án tích, nay

tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo có nhân thân xấu liên tục bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt tù, xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội; đồng thời áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xem xét trong khi quyết định hình phạt.

[2.4] Về bồi thường thiệt hại:

Bị hại anh Nguyễn T đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu gì thêm về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Gia đình bị cáo Dương Tấn T đã bồi thường cho ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Thị H số tiền 615.000 đồng, ông D và bà H không yêu cầu gì thêm về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- 02 tấm ri sắt đã trả lại cho chủ sở hữu anh Nguyễn Tây là phù hợp.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda C50 màu xanh, BKS: 92KB- 8450 và xe mô tô hiệu Suzuki Hayate, BKS: 92B1- 04857, 02 xe này do ông Phan Hoàng và bà Lê Thị Hương là chủ sở hữu, việc Trung lấy xe đi trộm cắp tài sản ông Hoàng, bà Hương không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại 02 xe trên cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với số tiền 90.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ. Đây là tiền do Dương Tấn T bán tấm ri sắt mà có. Trong quá trình điều tra, gia đình Trung đã bồi thường tiền lại cho ông D và bà H nên trả lại cho T. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự.

[2.6] Về những vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Thị H đã mua 02 tấm ri sắt của T. Tuy nhiên, khi mua ông D và bà H không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, do không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở để xác minh, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dương Tấn T, đã vi phạm vào khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ nên Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng đối với T là phù hợp.

[2.7] Về án phí: Bị cáo Dương Tấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Dương Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Dương Tấn T 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 09/12/2020).

2. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Dương Tấn T số tiền 90.000đ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Số tiền này đã được gửi vào tài khoản của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Tam Kỳ ngày 31/12/2020).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thành phố Tam Kỳ;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Sinh